

Bản án số: 375/2024/HS-ST
Ngày 14-11-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU,
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Ngô Thị Phụng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Song Hoàn, Ông Hà Văn Trường.

- Thư ký phiên toà: Bà Đậu Thị Hiền – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 359/2024/TLST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 412/2024/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2024, Quyết định thay đổi kiểm sát viên số 335A/2024/QĐ-VKSVT ngày 01-11-2024, đối với bị cáo:

Phan Văn S (Tên gọi khác: Không), sinh năm 1988 tại tỉnh Cà Mau; Giới tính: Nam; Nơi thường trú: Số A N, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Chỗ ở: Số I L, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Văn T (Đã chết) và con bà Nguyễn Thị G, sinh năm: 1967; Bị cáo là con thứ hai trong gia đình có ba chị em.
Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 13-6-2013, Phan Văn S bị Công an thành phố V ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép, số tiền 1.500.000 đồng. Hiện nay, S chưa chấp hành đóng phạt.

Nhân thân: Ngày 27-9-2016, Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu tuyên phạt Phan Văn S 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999; về trách nhiệm dân sự buộc S bồi thường cho anh Lê Quang T1 số tiền 2.250.000 đồng. Tuy nhiên, quá thời hạn 05 năm kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật anh T1 không làm đơn yêu cầu thi hành án và S không làm đơn tự nguyện bồi thường nên hết thời hiệu yêu cầu thi hành án. Do đó, Phan Văn S được đương nhiên xóa án tích đối với Bản án này.

Bị bắt ngày 19-7-2024, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ công an thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (có mặt)

Bị hại: Bị hại: Công Ty TNHH X; Địa chỉ trụ sở: 221/16 đường V, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Võ Duy T2 – Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hoàng Ngọc S1, sinh năm 1976; Địa chỉ: 1 đường L, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (Vắng mặt).

Người làm chứng:

+ Anh Thạch D, sinh năm 1984; Địa chỉ: Thôn H, xã K, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (Vắng mặt)

+ Anh Lý Đức H, sinh năm 1988; Địa chỉ: Thôn H, xã K, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (Vắng mặt)

+ Anh Trương Hoài T3, sinh năm 2003; Địa chỉ: Thôn P, xã Đ, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (Vắng mặt)

+ Anh Đỗ Thanh C, sinh năm 1990; Địa chỉ: Thôn Q, xã K, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 01 giờ 25 phút ngày 19-7-2024, tại khu vực công trình khu tiểu thủ công nghiệp P thuộc Phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, anh Lý Đức H (sinh năm: 1988), anh Thạch D (sinh năm: 1984), anh Đỗ Thanh C (sinh năm: 1990) và anh Trương Hoài T3 (sinh năm: 2003) là nhân viên công ty TNHH X thực hiện thi công lắp đặt đường dây điện chiếu sáng tại công trình kiểm tra bắt quả tang Phan Văn S đang thực hiện hành vi trộm cắp dây cáp điện của Công ty, tang vật thu giữ gồm:

- 01 chiếc xà beng bằng kim loại màu nâu dài 121cm, đường kính 3cm;
- 01 chiếc kìm cắt bằng kim loại có tay cầm bằng cao su màu vàng - đen dài 25,5cm, phía tay cầm có dòng chữ “TOLSEN”;
- 01 chiếc kìm bằng kim loại dài 20 cm, có tay cầm được bọc nhựa màu nâu dài 12cm;
- 01 chiếc kìm cắt bằng kim loại có tay cầm bằng cao su màu xanh dương dài 24cm;
- 01 chiếc đục bằng kim loại màu nâu dài 24cm, một đầu tròn có đường kính 1,3cm;
- 01 chiếc ròng rọc màu đỏ dài 14cm, trên thân được dán tem có dòng chữ “BOSSMAN và MADE IN VIETNAM”;
- 01 chiếc cò lê bằng kim loại màu trắng dài 21cm, có tay cầm bọc cao su màu đen - cam có dòng chữ “DINGQI”;
- 01 chiếc búa bằng kim loại màu nâu dài 27cm, chuôi cầm hình tròn có đường kính 2,7cm;
- 01 chiếc đèn pin bằng nhựa màu đỏ - đen dài 13cm;
- 01 ống kim loại màu nâu dài 6cm, đường kính 2,5cm.

Sau đó, Phan Văn S được dẫn giải đến Cơ quan Công an P1, Công an thành phố V. Cùng ngày, Cơ quan Công an ra Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phan Văn S tại địa chỉ: I L, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu thu giữ các tang vật có liên quan gồm:

- 01 dây cáp điện vỏ nhựa màu đen dài 126cm, đường kính 2,5cm, trên thân vỏ nhựa có in dòng chữ “VIET THAI CABLE CXV/DSTA 4x10 mm²”;
- 01 dây cáp điện có vỏ nhựa màu đen dài 128,5cm, đường kính 2,5cm, trên thân vỏ nhựa có in dòng chữ “VIET THAI CABLE CXV/DSTA 4x10 mm²”;
- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế, thân bộ dụng cụ là 01 ly thủy tinh trong suốt, có in hình bông hoa màu đỏ và lá màu xanh, có chiều dài 10cm, đường kính 6cm.

Kết quả điều tra vụ án xác định do không có việc làm ổn định, Phan Văn S đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Thực hiện ý định này, khoảng 23 giờ ngày 18-7-2024, S chuẩn bị các công cụ gồm: 01 cái xà beng, 02 chiếc kìm cắt, 01 chiếc kìm kẹp, 01 chiếc đục, 01 chiếc ròng rọc, 01 chiếc cờ lê, 01 chiếc búa, 01 chiếc đèn pin và đi đến khu vực công trình khu tiêu thụ công nghiệp P thuộc Phường A để cắt trộm dây điện bán lấy tiền tiêu sài. Sau khi đến nơi, S đến trụ đèn chiếu sáng số C13 mở cửa bảng điện ra, lấy kìm cắt dây điện nối các trụ đèn với nhau. Tiếp đó, S dùng xà beng cạy 01 viên gạch trên vỉa hè sát trụ điện lên và dùng tay kéo đoạn dây điện đã bị cắt. Trong lúc S đang kéo dây điện thì bị bắt quả tang như trên. Ngoài ra, S khai nhận trước đó còn thực hiện 03 vụ trộm cắp dây điện tại công trình khu tiêu thụ công nghiệp Phước Thắng như sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng đầu tháng 7/2024, S đi câu cá tại khu vực con mương cạnh khu T phát hiện cửa bảng điện tại trụ đèn chiếu sáng số 18 mở, bên trong có dây điện liền nảy sinh ý định lấy trộm dây điện bán lấy tiền tiêu sài. Đến tối ngày hôm sau, S mang theo các dụng cụ gồm kìm, xà beng, búa... đến cắt đoạn dây điện tại trụ đèn số A, dùng xà beng cạy 01 viên gạch trên vỉa hè, dùng tay kéo đoạn dây cáp điện được nối ngầm dưới đất từ trụ đèn số 18 đến trụ đèn số 19. Sau khi lấy được 38,44m dây cáp ngầm CXV/DSTA 4x10mm²-0,6/1KV và 38,44m dây cáp đồng trần 10mm², S mang đi cất giấu tại khu vực bãi đất trống gần đó. Đến trưa ngày kế tiếp, S mang đi bán cho một người phụ nữ thu mua ve chai trên đường (không rõ lai lịch) với giá 350.000 đồng. Toàn bộ số tiền này S đã tiêu sài cá nhân hết.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 93/KL-HĐĐG-TTHS ngày 25-7-2024 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự - UBND thành phố V kết luận thiệt hại tài sản trong lần trộm cắp này như sau: *“Từ trụ đèn số 18 đến trụ đèn số 19 bao gồm 38,44m dây cáp ngầm CXV/DSTA 4x10mm² - 0,6/1KV và 38,44m dây cáp đồng trần 10mm² trị giá 7.651.098 đồng và 765.109 đồng tiền thuế giá trị gia tăng. Tổng giá trị thiệt hại là 8.416.207 đồng”.*

Vụ thứ hai: Khoảng 02 đến 03 ngày sau lần trộm cắp thứ nhất, S tiếp tục đến khu T vào buổi tối và cắt dây điện tại trụ điện số 17. Tuy nhiên, do dây cáp điện nối trụ đèn số 17 và trụ đèn số 18 cứng, S không kéo dây lên được nên đã đi qua khu vực đoạn dây cáp điện S cắt lần thứ nhất rút tiếp đoạn dây này. Sau khi lấy trộm được 39,14m dây cáp ngầm CXV/DSTA 4x10mm²-0,6/1KV và 39,14m dây cáp đồng trần 10mm², S cất giấu tại khu vực bãi đất trống gần đó, đến trưa ngày hôm sau S đến lấy mang đi bán cho 01 người phụ nữ thu mua ve chai dạo trên đường (không rõ lai lịch) với giá 940.000 đồng.

Tại kết luận định giá tài sản số 93/KL-HĐĐG-TTHS ngày 25-7-2024 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự - UBND thành phố V kết luận thiệt hại tài sản trong lần trộm cắp này như sau: “*Từ trụ đèn số 17 đến trụ đèn số 18 bao gồm 39,14m dây cáp ngầm CXV/DSTA 4x10mm² - 0,6/1KV và 39,14m dây cáp đồng trần 10mm², trị giá 7.790.426 đồng và 779.042 đồng tiền thuế giá trị gia tăng. Tổng giá trị thiệt hại là 8.569.468 đồng*”.

Vụ thứ ba: Khoảng 02 đến 03 ngày sau lần trộm cắp thứ hai, S tiếp tục đến khu tiểu thủ công nghiệp Phước Thắng vào buổi tối và cắt 79,98m dây cáp ngầm CXV/DSTA 4x10mm²-0,6/1KV và 79,98m dây cáp đồng trần 10mm² tại trụ đèn chiếu sáng số 12, số 13 và số 14. Sau khi cắt trộm được dây điện, S mang đi cất giấu tại khu vực bãi đất trống gần đó. Đến trưa ngày hôm sau, S đến lấy mang đi bán cho 01 người phụ nữ thu mua ve chai dạo trên đường (không rõ lai lịch) với giá 550.000 đồng.

Tại kết luận định giá tài sản số 93/KL-HĐĐG-TTHS ngày 25-7-2024 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự - UBND thành phố V kết luận thiệt hại tài sản trong lần trộm cắp này như sau: “*Từ trụ đèn số 12 đến trụ đèn số 13 bao gồm 39,94m dây cáp ngầm CXV/DSTA 4x10mm² - 0,6/1KV và 39,94m dây cáp đồng trần 10mm²; Từ trụ đèn số 13 đến trụ đèn số 14 bao gồm: 40,04m dây cáp ngầm CXV/DSTA 4x10mm²-0,6/1KV và 40,04m dây cáp đồng trần 10mm² trị giá 15.919.220 đồng và 1.591.922 đồng tiền thuế giá trị gia tăng. Tổng giá trị thiệt hại là 17.511.142 đồng*”.

Quá trình điều tra, Phan Văn S đã khai nhận hành vi phạm tội. Lời khai của S phù hợp với lời khai của người làm chứng, đại diện bị hại; phù hợp với vật chứng thu giữ, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án (BL 96 - 109). Trong lần trộm cắp tài sản thứ nhất, thứ hai và thứ ba của Phan Văn S đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự, do đó S phạm tội thuộc trường hợp “Phạm tội 02 lần trở lên”.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng trong vụ án:

- 01 chiếc xà beng bằng kim loại màu nâu dài 121cm, đường kính 3cm;
- 01 chiếc kìm cắt bằng kim loại có tay cầm bằng cao su màu vàng - đen dài 25,5cm, phía tay cầm có dòng chữ “TOLSEN”;
- 01 chiếc kìm bằng kim loại dài 20 cm, có tay cầm được bọc nhựa màu nâu dài 12cm;
- 01 chiếc kìm cắt bằng kim loại có tay cầm bằng cao su màu xanh dương dài 24cm;
- 01 chiếc đục bằng kim loại màu nâu dài 24cm, một đầu tròn có đường kính 1,3cm;
- 01 chiếc ròng rọc màu đỏ dài 14cm, trên thân được dán tem có dòng chữ “BOSSMAN và MADE IN VIETNAM”;
- 01 chiếc cò lê bằng kim loại màu trắng dài 21cm, có tay cầm bọc cao su màu đen - cam có dòng chữ “DINGQI”;
- 01 chiếc búa bằng kim loại màu nâu dài 27cm, chuôi cầm hình tròn có đường kính 2,7cm;

- 01 chiếc đèn pin bằng nhựa màu đỏ - đen dài 13cm;
- 01 ống kim loại màu nâu dài 6cm, đường kính 2,5cm;
- 01 dây cáp điện vỏ nhựa màu đen dài 126cm, đường kính 2,5cm, trên thân vỏ nhựa có in dòng chữ “VIET THAI CABLE CXV/DSTA 4x10 mm2”;
- 01 dây cáp điện có vỏ nhựa màu đen dài 128,5cm, đường kính 2,5cm, trên thân vỏ nhựa có in dòng chữ “VIET THAI CABLE CXV/DSTA 4x10 mm2”;
- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế, thân bộ dụng cụ là 01 ly thủy tinh trong suốt, có in hình bông hoa màu đỏ và lá màu xanh, có chiều dài 10cm, đường kính 6cm.

Toàn bộ vật chứng nêu trên đã chuyển đến Chi Cục thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu tiếp tục bảo quản, chờ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự trong vụ án: Đại diện Công ty TNHH X yêu cầu Phan Văn S bồi thường số tiền 34.841.250 đồng (Ba mươi bốn triệu tám trăm bốn mươi một ngàn hai trăm năm mươi đồng).

Tại Bản cáo trạng số 335/CT-VKS ngày 08-10-2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố bị cáo Phan Văn S về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo S, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo S phạm tội “Trộm cắp tài sản”; Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Phan Văn S từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (H1) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Về xử lý tài sản, đồ vật, vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc xà beng bằng kim loại màu nâu dài 121cm, đường kính 3cm; 01 chiếc kìm cắt bằng kim loại có tay cầm bằng cao su màu vàng - đen dài 25,5cm, phía tay cầm có dòng chữ “TOLSEN”; 01 chiếc kìm bằng kim loại dài 20 cm, có tay cầm được bọc nhựa màu nâu dài 12cm; 01 chiếc kìm cắt bằng kim loại có tay cầm bằng cao su màu xanh dương dài 24cm; 01 chiếc đục bằng kim loại màu nâu dài 24cm, một đầu tròn có đường kính 1,3cm; 01 chiếc ròng rọc màu đỏ dài 14cm, trên thân được dán tem có dòng chữ “BOSSMAN và MADE IN VIETNAM”; 01 chiếc cờ lê bằng kim loại màu trắng dài 21cm, có tay cầm bọc cao su màu đen - cam có dòng chữ “DINGQI”; 01 chiếc búa bằng kim loại màu nâu dài 27cm, chuôi cầm hình tròn có đường kính 2,7cm; 01 chiếc đèn pin bằng nhựa màu đỏ - đen dài 13cm; 01 ống kim loại màu nâu dài 6cm, đường kính 2,5cm; 01 dây cáp điện vỏ nhựa màu đen dài 126cm, đường kính 2,5cm, trên thân vỏ nhựa có in dòng chữ “VIET THAI CABLE CXV/DSTA 4x10 mm2”; 01 dây cáp điện có vỏ nhựa màu đen dài 128,5cm, đường kính 2,5cm, trên thân vỏ nhựa có in dòng chữ “VIET THAI CABLE CXV/DSTA 4x10 mm2”; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế, thân bộ dụng cụ là 01 ly thủy tinh trong suốt, có in hình bông hoa màu đỏ và lá màu xanh, có chiều dài 10cm, đường kính 6cm.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Công ty TNHH X yêu cầu Phan Văn S bồi thường số tiền 34.841.250 đồng nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận buộc bị cáo S phải bồi thường cho Công ty TNHH X số tiền 34.841.250 đồng (Ba mươi bốn triệu tám trăm bốn mươi một ngàn hai trăm năm mươi đồng).

Tại phiên tòa bị cáo S thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, lời nói sau cùng bị cáo S xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện là hợp pháp.

[1.2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Đại diện bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có tự khai, lời khai và đã có yêu cầu bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đại diện bị hại theo quy định tại điều 292 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo được xác định như sau:

Căn cứ lời khai nhận hành vi của bị cáo tại phiên tòa, đối chiếu lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Để có tiền tiêu xài cá nhân, vào tháng 7/2024, Phan Văn S đã thực hiện 04 vụ trộm cắp tài sản của Công ty TNHH X, tại công trình thi công xây dựng khu tiểu thủ công nghiệp P thuộc Phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, như sau:

- Vụ thứ nhất: Vào khoảng đầu tháng 7/2024, S lén lút cắt trộm 38,44m dây cáp ngầm CXV/DSTA 4x10mm²-0,6/1KV và 38,44m dây cáp đồng trần 10mm² của Công ty TNHH X, trị giá tài sản bị thiệt hại là 8.416.207 đồng.

- Vụ thứ hai: Khoảng 02 đến 03 ngày sau lần trộm cắp thứ nhất, S tiếp tục lén lút cắt trộm 39,14m dây cáp ngầm CXV/DSTA 4x10mm² - 0,6/1KV và 39,14m dây cáp đồng trần 10mm² của Công ty TNHH X, trị giá tài sản bị thiệt hại là 8.569.468 đồng.

- Vụ thứ ba: Khoảng 02 đến 03 ngày sau lần trộm cắp thứ hai, S tiếp tục lén lút cắt trộm 79,98m dây cáp ngầm CXV/DSTA 4x10mm² - 0,6/1KV và 79,98m dây cáp đồng trần 10mm² trị giá tài sản bị thiệt hại là 17.511.142 đồng.

- Vụ thứ 4: Vào ngày 19/7/2024, Phan Văn S đang thực hiện hành vi trộm cắp tài sản thì bị bắt quả tang. Trong lần trộm cắp này, S chưa chiếm đoạt được tài sản nên hành vi của S không cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Xét, tổng giá trị tài sản trong lần trộm cắp tài sản thứ nhất, thứ hai và thứ ba của Phan Văn S chiếm đoạt là 34.841.250 đồng (Ba mươi bốn triệu tám trăm bốn mươi một ngàn hai trăm năm mươi đồng). Vì vậy, hành vi nêu trên của bị cáo S đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội bị cáo S gây ra là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý bức xúc cho nhân dân trong cộng đồng dân cư. Bị cáo tuổi đời còn trẻ, có sức khỏe, đã đi chấp hành án về tội “Trộm cắp tài sản” không lấy đó làm bài học rèn luyện bản thân, lười lao động lại muốn có tiền tiêu xài nên đã bốn lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của bị hại Công ty TNHH X. Vì vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục cải tạo bị cáo và đồng thời bảo đảm phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng: Trong các lần trộm cắp thứ nhất, thứ hai và thứ ba của Phan Văn S đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự, do đó bị cáo S phạm tội thuộc trường hợp “Phạm tội 02 lần trở lên” đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo P thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo S.

Bị cáo S có nhân thân xấu, cụ thể: Ngày 13-6-2013, Công an thành phố V ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép, số tiền 1.500.000 đồng. Ngày 27-9-2016, Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu tuyên phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999.

[5] Về xử lý vật chứng, tài sản:

Tịch thu tiêu hủy: 01 xà beng bằng kim loại màu nâu dài 121cm, đường kính 3cm; 01 chiếc kìm cắt bằng kim loại có tay cầm bằng cao su màu vàng - đen dài 25,5cm, phía tay cầm có dòng chữ “TOLSEN”; 01 kìm bằng kim loại dài 20 cm, có tay cầm được bọc nhựa màu nâu dài 12cm; 01 kìm cắt bằng kim loại có tay cầm bằng cao su màu xanh dương dài 24cm; 01 đục bằng kim loại màu nâu dài 24cm, một đầu tròn có đường kính 1,3cm; 01 chiếc ròng rọc màu đỏ dài 14cm, trên thân được dán tem có dòng chữ “BOSSMAN và MADE IN VIETNAM”; 01 cờ lê bằng kim loại màu trắng dài 21cm, có tay cầm bọc cao su màu đen - cam có dòng chữ “DINGQI”; 01 búa bằng kim loại màu nâu dài 27cm, chuôi cầm hình tròn có đường kính 2,7cm; 01 đèn pin bằng nhựa màu đỏ - đen dài 13cm; 01 ống kim loại màu nâu dài 6cm, đường kính 2,5cm; 01 dây cáp điện vỏ nhựa màu đen dài 126cm,

đường kính 2,5cm, trên thân vỏ nhựa có in dòng chữ “VIET THAI CABLE CXV/DSTA 4x10 mm²”; 01 dây cáp điện có vỏ nhựa màu đen dài 128,5cm, đường kính 2,5cm, trên thân vỏ nhựa có in dòng chữ “VIET THAI CABLE CXV/DSTA 4x10 mm²”; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế, thân bộ dụng cụ là 01 ly thủy tinh trong suốt, có in hình bông hoa màu đỏ và lá màu xanh, có chiều dài 10cm, đường kính 6cm.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Công ty TNHH X yêu cầu Phan Văn S bồi thường số tiền 34.841.250 đồng. Xét thấy, hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo S đã gây thiệt hại cho Công ty TNHH X, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bị hại Công ty TNHH X buộc bị cáo S phải bồi thường cho Công ty TNHH X số tiền 34.841.250 đồng (Ba mươi bốn triệu tám trăm bốn mươi một ngàn hai trăm năm mươi đồng).

[7] Về án phí: Bị cáo S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) và án phí dân sự sơ thẩm là 1.742.062đ (Một triệu bảy trăm bốn mươi hai ngàn không trăm sáu mươi hai đồng).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Phan Văn S 02 (H1) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 19-7-2024.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 xà beng bằng kim loại màu nâu dài 121cm, đường kính 3cm; 01 kìm cắt bằng kim loại có tay cầm bằng cao su màu vàng - đen dài 25,5cm, phía tay cầm có dòng chữ “TOLSEN”; 01 kìm bằng kim loại dài 20 cm, có tay cầm được bọc nhựa màu nâu dài 12cm; 01 kìm cắt bằng kim loại có tay cầm bằng cao su màu xanh dương dài 24cm; 01 đục bằng kim loại màu nâu dài 24cm, một đầu tròn có đường kính 1,3cm; 01 ròng rọc màu đỏ dài 14cm, trên thân được dán tem có dòng chữ “BOSSMAN và MADE IN VIETNAM”; 01 cờ lê bằng kim loại màu trắng dài 21cm, có tay cầm bọc cao su màu đen - cam có dòng chữ “DINGQI”; 01 chiếc búa bằng kim loại màu nâu dài 27cm, chuôi cầm hình tròn có đường kính 2,7cm; 01 đèn pin bằng nhựa màu đỏ - đen dài 13cm; 01 ống kim loại màu nâu dài 6cm, đường kính 2,5cm; 01 dây cáp điện vỏ nhựa màu đen dài 126cm, đường kính 2,5cm, trên thân vỏ nhựa có in dòng chữ “VIET THAI CABLE CXV/DSTA 4x10 mm²”; 01 dây cáp điện có vỏ nhựa màu đen dài 128,5cm, đường kính 2,5cm, trên thân vỏ nhựa có in dòng chữ “VIET THAI CABLE CXV/DSTA 4x10 mm²”; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế, thân bộ dụng cụ là 01 ly thủy tinh trong suốt, có in hình bông hoa màu đỏ và lá màu xanh, có chiều dài 10cm, đường kính 6cm.

Vật chứng, tài sản nêu trên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 29/BB.CCTHADS ngày 24-10-2024.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự;

Buộc bị cáo Phan Văn S bồi thường cho Công ty TNHH X số tiền 34.841.250 đồng (Ba mươi bốn triệu tám trăm bốn mươi một ngàn hai trăm năm mươi đồng).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 23, 26, 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội:

Bị cáo Phan Văn S phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và nộp 1.742.062đ (Một triệu bảy trăm bốn mươi hai ngàn không trăm sáu mươi hai đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo S có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại vắng mặt tại phiên tòa nên thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật để yêu cầu TAND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV06; PV10);
- VKSND thành phố Vũng Tàu;
- Công an thành phố Vũng Tàu;
- Chi cục THADS thành phố Vũng Tàu;
- Nhà tạm giữ Công an thành phố Vũng Tàu;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Văn thư, hồ sơ vụ án.

Ngô Thị Phụng